

Bản án số 01/2020/HSST
Ngày 04/02/2020
VIỆT NAM

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG TRỊ

Với tHành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Thu H.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Minh Ổn

Bà Nguyễn Thị Hoa

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Khắc Thông - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị,

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Ông Phan Văn Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 31/12/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HS ngày 20/01/2020 đối với bị cáo:

Dương Quốc C, sinh năm 1989, tại H Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 18, thị trấn Hk, huyện Hk, tỉnh H Tĩnh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn V, sinh năm 1969 và bà Lê Thị N, sinh năm 1968; trú tại: Tổ dân phố 16, thị trấn Hk, huyện Hk, tỉnh H Tĩnh; vợ Lê Thị T, sinh năm 1986, có 03 con: con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2019 đến ngày 01/10/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” - Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Nguyễn Thị T1, sinh năm 1968. Địa chỉ: Khu phố 3, phường 2, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt tại phiên Tòa.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Lê Thị T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Tổ dân phố 18, thị trấn Hk, huyện Hk, tỉnh H Tĩnh - Có mặt tại phiên Tòa.

- Bà Lê Thị N, sinh năm 1968. Địa chỉ: Tổ dân phố 16, thị trấn Hk, huyện Hk, tỉnh H Tĩnh - Có mặt tại phiên Tòa.

** Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị Kim K, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn Vân H, xã Th, huyện Tp, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt tại phiên Tòa.

- Anh Nguyễn Phi H, sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn Gia N 1, xã TL, huyện TH, tỉnh H Tĩnh - Vắng mặt tại phiên Tòa.

- Chị Nguyễn Thị T1 sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn 6, xã DK, huyện DC, tỉnh Nghệ An - Vắng mặt tại phiên Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 6 năm 2019, Dương Quốc C nhặt được một ví da tại cây xăng Trúc Lâm thuộc huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa, bên trong ví có 2.000.000 đồng, một chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh S và một giấy đăng ký xe ô tô tải biển kiểm soát 99C-040.05. Sau đó C vào trang mạng xã hội Facebook tìm và đặt làm được một cặp biển số 99C-040.05 giả với giá 300.000 đồng. C thay cặp biển số 99C-040.05 giả và cắt giấy decal màu vàng dán vào đầu xe ô tô tải kiểm soát 79C-014.18 mà gia đình C đã mua lại của ông Trịnh Quốc Tr ở Cam Ranh, Khánh Hòa để nhằm mục đích đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Sáng ngày 08/6/2019, C điều khiển xe đến địa phận huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình thì dùng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S gắn thẻ sim 0898641436 gọi điện thoại cho bà Đoàn Thị H (trú tại tHành phố ĐH, tỉnh Quảng Bình, làm nghề môi giới vận tải) hỏi xem có chỗ nào có Hàng để vận chuyển. Bà H nhắn cho C số điện thoại của bà Nguyễn Thị T1 (là chủ của Hàng xay xát gạo Hiệt - T1 thuộc khu phố 5, phường 2, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị) để liên lạc chở Hàng. C liên lạc với bà T1 thì được bà T1 đồng ý thuê C chở gạo từ thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị ra tỉnh Hưng Yên nên C điều khiển xe ô tô đi vào hướng Quảng Trị. Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi đang điều khiển xe trên Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Cam Thanh, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, C tắt hệ thống định vị gắn trên xe ô tô để nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng và che giấu Hành vi phạm tội. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, C điều khiển xe ô tô đến cửa Hàng xay xát gạo của bà Nguyễn Thị T1. Sau khi bốc xong 20 tấn gạo lên xe, C bịt mặt vào gặp bà Nguyễn Thị T1 ở văn phòng, sử dụng giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh S để ký hợp đồng vận chuyển và điều khiển xe ô tô ra H Tĩnh. C điều khiển xe đi theo đường Hồ Chí Minh, đến địa phận tỉnh Quảng Bình (C không nhớ vị trí địa điểm cụ thể) thì dừng lại tháo cặp biển số 99C-040.05 giả, lột decal màu vàng ở đầu xe vứt bên đường cùng với giấy đăng ký xe ô tô tải BKS 99C-040.05, giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh S, sim điện thoại số 0898641436. Sau đó, C điều khiển xe đến thuê kho của anh Nguyễn Phi H ở xã Thạch Long, huyện Thạch H, tỉnh H Tĩnh với giá 5.000.000 đồng/tháng và thuê người bốc 20 tấn gạo trên xe vào kho rồi điều

khuyến xe ô tô về thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, Hà Tĩnh. Khoảng hai tháng sau, C thuê xe ô tô tải (không nhớ biển số, đang đậu tại cây xăng gần chỗ kho Hàng C thuê) chở 20 tấn gạo trên ra bán ở cửa Hàng gạo Trầm - Huân ở Diễn Kỳ, Diễn Châu, Nghệ An được 130.650.000 đồng. C sử dụng số tiền bán gạo để mua một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng hết 22.000.000 đồng, số tiền còn lại đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 218/KLĐG ngày 28/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thị xã Quảng Trị kết luận: 10 tấn gạo thơm trị giá 102.000.000 đồng; 10 tấn gạo Thiên ưu giá 86.000.000 đồng; Tổng cộng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 188.000000 đồng.

Cáo trạng số 01/CT-VKS-TXQT ngày 30/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị truy tố bị cáo Dương Quốc C về tội: “ *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Quốc C phạm tội: “ *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174 ; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 điều 51; Khoản 1,2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Dương Quốc C từ 30 đến 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nH nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng đã qua sử dụng.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nH nước phần vốn góp của bị cáo C theo tỷ lệ % trong chiếc xe ô tô tải, nhãn hiệu DONG FENG, màu sơn đỏ, BKS: 38C-133 88. Tỷ lệ vốn góp của vợ chồng bị cáo trong chiếc xe ô tô là 9,45%; cần tịch thu 50% trong phần vốn góp của vợ chồng bị cáo là: 4,725%. Trả lại cho bà Lê Thị N và Lê Thị T phần vốn góp 95,275%.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 38C-133.88 tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi Hành án.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản khi nhặt được 01 ví da trong đó có 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh Sơn và 01 giấy đăng ký xe ô tô tải BKS 99C-040.05, Dương Quốc C đã đặt làm cặp biển số 99C-040.05 giả qua Facebook, C thay cặp biển số giả 99C-040.05 và cắt giấy decal màu vàng dán vào đầu xe ô tô tải BKS 79C- 014.18 của gia đình C đã mua lại của ông Trịnh Quốc Tr(ngày 06/9/2019 được Công an tỉnh H Tĩnh cấp biển kiểm soát 38C- 133.88 đứng tên chủ sở hữu Dương Quốc C). Ngày 08/6/2019,C liên lạc qua điện thoại với bà Nguyễn Thị T1 để chở Hàng . Bà Nguyễn Thị T1 đồng ý thuê C chở gạo từ thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị ra tỉnh Hưng Yên. C điều khiển xe ô tô đã tắt định vị gắn trên xe, đến cửa Hàng xay xát gạo của bà T1; C bịt mắt, sử dụng giấy chứng minh mang tên Nguyễn Minh S để ký hợp đồng vận chuyển gạo. Sau khi bốc xong 20 tấn gạo lên xe, C điều khiển xe ô tô theo đường Hồ Chí Minh đồng thời tháo cặp biển số 99C- 040.05, lột decal màu vàng ở đầu xe vứt bên đường cùng một số giấy tờ liên quan. C chở gạo đến tỉnh H Tĩnh thuê kho cất giấu, sau 02 tháng C chở 20 tấn gạo bán cho cửa Hàng gạo Trầm - Huân ở tỉnh Nghệ An. Số tiền bán gạo được C tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 218/KLĐG ngày 28/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thị xã Quảng Trị kết luận: 10 tấn gạo thơm trị giá 102.000.000 đồng; 10 tấn gạo Thiên ưu giá 86.000.000 đồng; Tổng cộng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 188.000000 đồng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình, lời nhận khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Kháng định Hành vi của bị cáo cấu thành tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 174 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị truy tố bị cáo Dương Quốc C về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự là có cơ sở.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn thị xã Quảng Trị. Bị cáo Dương Quốc C là người có đầy đủ năng lực Hành vi, không chịu khó làm ăn lương thiện mà phạm tội. Hiện nay,tình hình tội phạm xảy ra trên địa bàn thị xã Quảng Trị ngày càng gia tăng; cần phải xử phạt nghiêm minh trước pháp luật nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục,và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tình tiết tăng nặng: Không. Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Dương Quốc C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ : “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”; “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*” quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản

2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo Dương Quốc C có nhân thân tốt; không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú ổn định nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, xử phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung và nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sớm cải tạo tHành người có ích cho xã hội (*Căn cứ khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật hình sự*)

[4] Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, cần tiếp tục ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để đảm bảo chấp Hành án (*Căn cứ Điều 123 của Bộ luật tố tụng hình sự*).

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị T1; tại phiên tòa bị hại vắng mặt nhưng tài liệu trong hồ sơ thể hiện không có yêu cầu gì nên Tòa không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone X, màu trắng đã qua sử dụng; đây là tài sản do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách nH nước (*Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự*).

- 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu DONGFENG, loại xe tải có mui, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 38C-133.88, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong (Đây là xe ô ô C dùng để làm phương tiện phạm tội đã được Công an tỉnh H Tĩnh đăng ký cấp biển kiểm soát 38C-133.88, đứng tên chủ sở hữu là Dương Quốc C vào ngày 06/9/2019). Nguyên giá xe ô tô là 529.000.00 đồng(trong đó giá mua 250.000.000 đồng và chi phí sửa chữa 279.000.000 đồng.) Theo kết luận định giá tài sản số 980/BBDG ngày 17/12/2019 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì giá trị còn lại 470.000.000 đồng. Quá trình điều tra đã làm rõ chiếc xe ô tô biển kiểm soát 38C-133.88, là tài sản chung của vợ chồng Dương Quốc C, chị Lê Thị T và của bà Lê Thị N (mẹ bị cáo). Đây là tài sản sở hữu chung theo phần của các tHành viên trong gia đình đóng góp cùng tạo dựng nên quy định tại Điều 212 của Bộ luật dân sự. Khi mua xe, vợ chồng bị cáo đóng góp 50.000.000 đồng tương ứng là 9,45% giá trị chiếc xe. Bị cáo Dương Quốc C dùng xe ô tô biển kiểm soát 38C-133.88 làm phương tiện phạm tội nhưng bà Lê Thị N và chị Lê Thị T hoàn toàn không biết nên cần tịch thu 4,725% giá trị chiếc xe ô tô nêu trên để nộp ngân sách nH nước (*Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự*). Trả lại cho bà Lê Thị N, chị Lê Thị T 95,275% (Bà Lê Thị N 90,55%; chị Lê Thị Thủy 4,725%) giá trị chiếc xe ô tô biển kiểm soát 38C-133.88 (*Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự*).

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 38C-133.88 mang tên Dương Quốc C , cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi Hành án.

Đối với cặp biển số 99C-04.005 giả; giấy decal màu vàng; 01 giấy đăng ký xe ô tô tải BKS 99C-040.05; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh Sơn; 01 sim điện thoại 0898641436 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu bạc (sau khi thực hiện Hành vi phạm tội, C đưa cho chị Nguyễn Thị Thanh

Huyền sử dụng, sau đó điện thoại bị hỏng nên C lấy lại và vứt đi ở thành phố H Tĩnh), Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Quảng Trị đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện các quy trình tố tụng đúng theo quy định của pháp luật hình sự và tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Dương Quốc C** phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1,2 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Dương Quốc C **30**(ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **60**(sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 04/02/2020). Giao bị cáo Dương Quốc C cho Ủy ban nhân dân thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh H Tĩnh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh H Tĩnh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi Hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được thi Hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi Hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a,b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách nH nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng (máy đã qua sử dụng); 4,725% giá trị chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu DONGFENG, loại xe tải có mui, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 38C-133.88(xe đã qua sử dụng do Dương Quốc C đứng tên chủ sở hữu vào ngày 06/9/2019). Trả lại cho bà Lê Thị N, chị Lê Thị T 95,275% (Bà Lê Thị N 90,55%; chị Lê Thị Thủy 4,725%) giá trị chiếc xe ô tô biển kiểm soát 38C-133.88 nói trên.

Tiếp tục tạm giữ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 38C-133.88 mang tên Dương Quốc C để đảm bảo cho việc thi Hành án.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi Hành án dân sự thị xã Quang Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 02 năm 2020 giữa

cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Quảng Trị và Chi cục thi Hành án dân sự thị xã Quảng Trị)

Về án phí: Bị cáo Dương Quốc C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, VKS tỉnh;
- VKSND thị xã Quảng Trị;
- Công an thị xã Quảng Trị;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có QLVN liên quan
- Thi Hành án DS thị xã Quảng Trị;
- Thi Hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, tập án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Thu Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Trần Minh Ổn Nguyễn Thị Hoa

Mai Thị Thu H